|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |
| Bản án số: 200/2022/HS-PT Ngày: 25-11-2022 |  |

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Ninh

# TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

## *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Sang

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bình; Bà Dương Thúy Hằng.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*

Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 179/2022/TLPT-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS- ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

1. **Trương Văn T**, sinh năm 1975, tại Campuchia; nơi cư trú: Ấp BR, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; Q tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Lê Thị M (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị B và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52 ngày 21-6- 2010, Công an huyện Tân Biên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 06-7-2010, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-5-2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

1. **Phan Văn Q**, sinh năm 1980, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp BR, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; cha không xác định và con bà Phan Thị M (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị T, chưa có con.

Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 04/2021/HS-ST ngày 12-01-2021, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xử phạt Phan Văn Q 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24-02-2022, chưa được xóa án tích. Tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 ngày 15-6- 2020, Công an huyện Tân Biên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chưa nộp phạt nhưng tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-5-2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

1. **Trần Bảo C,** sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp BR, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Gái; vợ tên Nguyễn Thị Thanh Trúc và có 01 người con. Tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 40/2013/HSST ngày 17-6-2013, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Bảo C

7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24-02- 2022, chưa được xóa án tích; tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-5-2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10-02-2022, tại nhà của Nguyễn Văn S thuộc ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn S sử dụng địa điểm do mình quản lý cho Trương Văn T, Phạm Văn L, Phan Văn Q, Đoàn Tấn Th, Trần Bảo C, Nguyễn Lộc K đánh bạc, dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Trương Văn T mang theo 02 bộ dụng cụ lắc tài xỉu đến nhà Nguyễn Văn S để làm cái, ban đầu T hùn với Phạm Văn L, với tỷ lệ mỗi người 50%, do L không mang theo tiền nên T ứng tiền trước cho L, T là người trực tiếp làm cái lắc tài xỉu còn L đứng chung chi, những người tham gia gồm có Trần Bảo C và Nguyễn Lộc K.

Sau đó, Phan Văn Q, Đoàn Tấn Th đến xin hùn tiền làm cái với T và L theo tỷ lệ T, L, Q mỗi người hùn 30%, Th 10%. Ban đầu, T làm cái bỏ ra trước

3.000.000 đồng nhưng sau đó thua nên đưa cho Q làm cái, Q làm cái thua hết

3.000.000 đồng của T rồi tự lấy 4.000.000 đồng đưa cho Th để chung chi. Tại sòng bạc quy định, mỗi khi nhà cái bão sẽ trích một phần tiền thắng đưa cho S gọi là tiền xâu. Sòng bạc hoạt động đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Số tiền đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

Trương Văn T, Phạm Văn L, Phan Văn Q, Đoàn Tấn Th hùn tiền làm cái lắc tài xỉu. Ban đầu, T bỏ ra 3.000.000 đồng, T là người trực tiếp lắc, L chung chi. Sau đó, T thua nên đưa cho Phan Văn Q làm cái, L đưa số tiền 2.000.000 còn lại cho Đoàn Tấn Th chung chi. Q bỏ ra số tiền 4.000.000 đồng đưa cho chung chi (trong đó Th hùn 1.000.000 đồng). Lúc này T, L đứng ngoài giám sát. Khi Th và Q làm cái thì đưa tiền xâu cho S 03 lần với tổng số tiền là 550.000 đồng.

Nguyễn Lộc K mang theo 700.000 đồng để đặt cược tài xỉu, thắng

400.000 đồng, khi bị bắt quả tang Khẩn chạy thoát, sau đó tự nguyện giao nộp lại 1.100.000 đồng.

Trần Bảo C mang theo 800.000 đồng đặt cược tài xỉu, thua hết tiền.

Đến khi bị bắt quả tang, số tiền đánh bạc là 13.790.000 đồng, trong đó: thu giữ trên người Đoàn Tấn Th 11.700.000 đồng, Phan Văn Q 440.000 đồng, Nguyễn Văn S 550.000 đồng và số tiền Nguyễn Lộc K giao nộp 1.100.000 đồng. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S, Trương Văn T, Phạm Văn L, Phan Văn

Q, Đoàn Tấn Th, Trần Bảo C, Nguyễn Lộc K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 46**/**2022/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Đoàn Tấn Th (tên gọi khác: Đen), Trần Bảo C phạm tội “Đánh bạc”.

* 1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

* 1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

* 1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Bảo C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; tuyên về hình phạt bổ sung; về biện pháp tư pháp; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, bị cáo Phạm Văn L kháng cáo quá hạn. Tại Quyết định số 03/2022/HSPT-QĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định: Không chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo Phạm Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, nên không có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo L trong vụ án này.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07 tháng 9 năm 2022, các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C có đơn kháng cáo. Qua xem xét, đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định:

Để thu lợi bất chính, Nguyễn Văn S sử dụng địa điểm do S quản lý thuộc ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh để cho Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C và một số bị cáo khác đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Đến 23 giờ 30 phút ngày 10-02-2022, thì bị Công an xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc được xác định là 13.790.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

1. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đây là một trong những tệ nạn xã hội, có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Để góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội và giữ gìn trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo, để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.
2. Xét kháng cáo của các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C, thấy rằng:

Trong vụ án bị cáo Trương Văn T là người giữ vai trò chính, chuẩn bị dụng cụ (02 bộ tài xỉu) và đứng ra làm cái cho những người khác đặt cược. Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép”. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo T 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Các bị cáo Phan Văn Q, Trần Bảo C đều có tiền án, chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc” lại tiếp tục phạm tội; bị cáo Q còn tham gia làm cái. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Q 09 tháng tù, bị cáo Chung 06 tháng tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện và phân hóa đúng hình phạt đối với từng bị cáo.

Do đó các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật và hình phạt đã tuyên với các bị cáo là phù hợp, không nặng. Nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo.

1. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên có căn cứ chấp nhận.
2. Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên*

sự.

# QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q,

Trần Bảo C

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 46**/**2022/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C phạm tội “Đánh bạc”.
   1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

* 1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

* 1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Bảo C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

1. Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Trương Văn T, Phan Văn Q, Trần Bảo C mỗi bị cáo phải chịu

200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

1. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Vụ Giám đốc kiểm tra (1); * VKSND tỉnh TN; * Công an huyện Tân Biên; * Phòng PV 06 * Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh. * TAND huyện Tân Biên; * Chi cục T.H.A DS huyện Tân Biên; * VKSND huyện Tân Biên; * Các bị cáo; * Lưu THS; hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **(đã ký)**  **Trần Thị Kim Sang** |